

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2021/HS-ST

Ngày: 19-8-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Long

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Cao Đình Nhân

2/ Bà Huỳnh Ngọc Anh

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:* Ông Trịnh Lương Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 122/2021/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Ngọc M, sinh năm 1993; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Xóm 2, thôn Tân Đà, xã T H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Thuận, sinh năm 1961, con bà: Trương Thị Sen, sinh năm 1970; Gia đình có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1993; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2021 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt

\* *Bị hại:* Ông Bùi Tấn Q, sinh năm 1994; Trú tại: Số 35, thôn Tân Hòa, xã T T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Đào Bá L, sinh năm 1984; Trú tại: Chi Lăng 3, thị trấn N B, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; Trú tại: Số 35, thôn Tân Hòa, xã T T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

\* *Người làm chứng:* Ông Phạm Văn Thúc, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn Tân Hòa, xã T T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 27/4/2021 khi Lê Ngọc M đi đến trước của anh Bùi Tấn Q, sinh năm: 1994 tại địa chỉ: số 35, thôn Tân Hòa, xã T T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì thấy có 01 xe máy hiệu Wave RSX biển số: 49E1 - 09166 đang dựng ở trước sân nhà và có cắm chìa khóa trên xe. Thấy vậy, M đã lợi dụng sơ hở của chủ tài sản đi vào sân nhà dắt xe ra giữa sân rồi ngồi lên xe, mở khóa và đề máy xe Wave RSX biển số: 49E1 - 09166 rồi điều khiển xe chạy đến thị trấn N B, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng bán cho anh Đào Bá L, sinh năm 1984, HKTT: Chi Lăng 3, thị trấn N B, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng với giá 1.000.000đ (một triệu đồng) rồi sử dụng tiêu xài cá nhân. Qua điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành làm việc với anh Đào Bá L và thu giữ tang vật của vụ án là xe máy Wave RSX biển số: 49E1 - 09166. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Lê Ngọc M đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định trưng giám định định giá tài sản xe Wave RSX biển số: 49E1 - 09166. Kết luận định giá tài sản số 60/KL - HĐĐG ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự xác định giá trị tài sản xe Wave RSX biển số: 49E1-09166 là 3.180.000 đồng (ba triệu một trăm tám mươi ngàn đồng).

Vật chứng của vụ án: Đối với xe máy hiệu Wave RSX biển số: 49E1-09166 là tang vật của vụ án, Cơ quan CSĐT công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả L tài sản cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L (mẹ của người bị hại Bùi Tấn Q) và bà L không có yêu cầu gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự: bản thân bị cáo đã khắc phục số thiệt hại cho anh Đào Bá L 1.000.000đ (một triệu đồng) nên không đề cập đến trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

Tại bản cáo trạng số 127/CT - VKS ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo Lê Ngọc M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Lê Ngọc M về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Ngọc M từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: không yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Ngọc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 27/4/2021 bị cáo Lê Ngọc M một mình đi đến trước nhà anh Bùi Tấn Q thì thấy có 01 xe máy hiệu Wave RSX biển số: 49E1 - 09166 đang dựng ở trước sân nhà và có cắm chìa khóa trên xe, không có người trông coi nên đã lén lút đi vào sân nhà dắt xe ra giữa sân rồi ngồi lên xe, mở khóa và đề máy xe Wave RSX biển số: 49E1 - 09166 rồi điều khiển xe chạy đến thị trấn N B, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng bán cho anh Đào Bá L với giá 1.000.000đ (một triệu đồng), số tiền này bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 60/KL - HĐĐG ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định giá trị tài sản xe Wave RSX biển số: 49E1 - 09166 là 3.180.000 đồng (ba triệu một trăm tám mươi ngàn đồng).

Xét thấy, lời khai của bị cáo Lê Ngọc M phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Ngọc M đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Ngọc M có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã bị thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đào Bá L và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại ông Bùi Tấn Q đã nhận lại tài sản bị mất là chiếc xe máy hiệu Wave RSX biển số: 49E1 -09166, anh Q không có ý kiến yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đào Bá L đã được bị cáo trả lại số tiền mà ông L mua chiếc xe máy do bị cáo trộm cắp là 1.000.000đ. Ông L không có ý kiến yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe máy hiệu Wave RSX biển số: 49E1-09166 là tang vật của vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L (mẹ của người bị hại Bùi Tấn Q) là phù hợp.

[7] Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc M 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/6/2021.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Lê Ngọc M phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

#### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thanh Long**